

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27/2021/HSST**
Ngày 14-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Ngô Văn Thi**

Ông **Nguyễn Văn Hồng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Đỗ Ngọc Mai Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Nguyễn Thiết Bảnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn An Phú, huyện An Phú, tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân huyện An Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

N T B, sinh năm 1978, tại Vương quốc Campuchia, Nơi cư trú: Ấp Khnar tangyu, xã Prek chey, huyện Kaoh Thum, tỉnh Kandal, Campuchia; Nghề nghiệp: Làm thuê, trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Văn Be, sinh năm 1936 và bà Nguyễn Thị Chim, sinh năm 1938 (đã chết); chồng Huỳnh Văn Hải, sinh năm 1974; anh chị em ruột có 09 người, bị cáo là người thứ chín. Chưa có tiền án, tiền sự. Nhân thân: tốt.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Đặng Thị Trang, sinh năm 2000; Cư trú: Ấp Chỉ Sơn, xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

Hoàng Thị Sác, sinh năm 1988 cư trú: Đội 5, xã Vĩnh yên, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Võ Thị Huệ, sinh năm 1982; cư trú: Ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Người làm chứng: Nguyễn Văn Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/10/2020, Công an huyện An Phú kết hợp Công an xã Khánh An tuần tra, kiểm soát tại khu vực cầu chợ thuộc ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang, phát hiện N T B đang dùng xuồng gỗ đưa Đặng Thị Trang và Hoàng Thị Sác từ biên giới Việt Nam xuất cảnh sang Campuchia trái phép nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ 01 xuồng gỗ, điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của B để xử lý.

Ngày 04/10/2020, B đang ở ấp Mương Vú, xã Prekchey, huyện Koh Thum, tỉnh Kandal, Campuchia thì có người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) gọi cho B nói sáng ngày 05/10/2020 khi sang xã Khánh An cân khô thì rước 02 người cháu sang Campuchia, tiền công 20.000 đồng/người, đồng thời cho số điện thoại để liên lạc, B đồng ý. Khoảng 07 giờ ngày 05/10/2020, người phụ nữ gọi cho B nói 02 người cháu đã đến bến cầu chợ xã Khánh An, huyện An Phú và kêu B chèo xuồng đến điểm hẹn, khi Đặng Thị Trang và Hoàng Thị Sác bước xuống xuồng, thì lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang. Ngày 19/10/2020, B bị khởi tố, tạm giam điều tra.

Cáo trạng số 27/CT-VKSAG-P1 ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang truy tố bị cáo N T B về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo biết rõ việc tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép là vi phạm pháp luật mà đặc biệt trong tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp lại vì mục đích vụ lợi mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận giám định kỹ thuật số về dữ liệu điện tử trong điện thoại bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú được phân công thực hiện quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo N T B phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo N T B từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen có gắn sim số thuê bao 0373.727525 của N T B; 01 xuống gổ, 01 cây chèo gổ, 01 cột chèo (đã qua sử dụng).

Trả lại: 01 điện thoại di động hiệu Iphone có gắn sim số thuê bao 0832.953333 của Hoàng Thị Sách; 01 điện thoại di động hiệu Iphone có gắn sim số thuê bao 0365.907419 của Đặng Thị Trang. Do không liên quan đến việc phạm tội.

Tiếp tục tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có gắn sim số thuê bao 0981.505719 của Võ Thị Huệ; 01 điện thoại di động hiệu VELLCOM, màu trắng đen, có gắn sim số 0869.947573 của Nguyễn Văn Bình; để điều tra xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người vắng mặt là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú và Kiểm sát viên cấp huyện được phân công thực hiện quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét tính chất vụ án:

Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép trong bối cảnh cả nước đang phòng chống dịch bệnh Covid-19, Nhà nước phải quyết định chi ra những khoản tiền lớn để hỗ trợ cho việc cách ly toàn xã hội, cho người nghèo, người khó khăn, lao động thất nghiệp, doanh nghiệp bị hạn chế và cấm kinh doanh mục đích là để đảm bảo an toàn sức khỏe, tính mạng cho nhân dân, việc cấm xuất cảnh, hay xuất cảnh mục đích là bảo vệ bà con nhân dân nâng cao tinh thần đoàn kết toàn dân tộc trong công tác phòng chống dịch, ngoài ra Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân huyện An Phú hàng ngày, hàng giờ phân công lãnh đạo, cán bộ trực chiến trong công tác phòng chống dịch bệnh, các chiến sĩ dân quân, Bộ đội Biên phòng cùng toàn thể hệ thống chính trị ngày đêm canh gác biên cương để nhằm mục đích phòng chống dịch bệnh lây nhiễm trong cộng đồng.

Ngược lại bị cáo là công dân Việt Nam không những không chung tay góp sức bảo vệ Tổ quốc, mà lại có hành vi tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép nhằm thu lợi bất chính cho bản thân, là hành vi nguy hiểm cho toàn xã hội, trái pháp luật hình sự, gây nguy hiểm cho cộng đồng, tăng nguy cơ lây lan dịch bệnh Covid -19, gây mất an ninh, an toàn biên giới. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, xuất cảnh và cư trú gây mất an ninh trật tự trên địa bàn huyện biên giới, nên cần phải bị xử lý nghiêm để răn đe.

Chính phủ Việt Nam nghiêm cấm bất kỳ ai có hành vi tổ chức cho người khác xuất cảnh, nhập cảnh trái phép, mọi người, mọi gia đình, mọi tổ chức phải chung tay phòng chống dịch bệnh Covid-19. Dịch bệnh hiện đang diễn biến phức tạp đã làm cho nhiều người tử vong, Đảng, Nhà nước và Ngành Y tế đã cố gắng hết mình hạn chế các ca bệnh tử vong và biến thể của virus Covid-19 ngày càng phức tạp. Do đó mọi người, mọi người dân ở khu vực biên giới cần chung tay cùng Chính phủ, chính quyền địa phương để ngăn chặn việc lây lan dịch bệnh trong cộng đồng, đặc biệt huyện An Phú có địa hình biên giới phức tạp, do đó mọi người dân,

mọi cá nhân tổ chức phải biết và có trách nhiệm với cộng đồng để ngăn ngừa dịch bệnh lây lan.

[4] Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, xuất cảnh, cư trú nói riêng, đến trật tự an toàn xã hội nói chung; Vi phạm quy định của Chính phủ về thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid 19, thực hiện hành vi phạm, phạm vào khoản 1 Điều 348 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét thấy, cần có mức án nghiêm khắc mới có đủ thời gian cải tạo giáo dục bị cáo nhằm phát huy tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt áp dụng:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi của mình. Hội đồng xét xử sẽ xem xét trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi nghị án để quyết định hình phạt phù hợp và phòng ngừa tội phạm. Tại phiên tòa hôm nay nhận thấy bị cáo chỉ vì mục đích kiếm sống, hoàn cảnh lại khó khăn nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Các vấn đề kiến nghị khác:

Đặng Thị Trang và Hoàng Thị Sách, khai: Đã liên hệ đề B đưa Trang, Sách xuất cảnh trái phép sang Campuchia, tiền công thỏa thuận khi được đưa trót lọt sang Campuchia trái phép là 7.500.000 đồng/người, trên đường đi thì bị phát hiện bắt quả tang như nội dung vụ án đã nêu.

Nguyễn Văn Bình, Võ Thị Huệ cho biết: Bình làm nghề chạy xe honda chở khách. Khoảng 08 giờ sáng ngày 05/10/2020, Hoàng Thị Sách kêu Bình chở đến Trung tâm Thương mại huyện An Phú, tiền công 50.000 đồng.

Riêng Huệ có giúp đưa các bọc trái cây và chỉ đường cho Sách, Trang xuống bến đá để đi sang Campuchia. Bình, Huệ không biết cũng không tham gia tổ chức đưa Sách, Trang xuất cảnh sang Campuchia trái phép.

Qua vụ án, cảnh tỉnh những ai có ý định tổ chức cho người khác xuất cảnh và nhập cảnh trái phép trên địa bàn huyện An Phú và các huyện tiếp giáp biên giới khác của tỉnh An Giang một bài học về sự xem thường pháp luật.

[8] Xử lý vật chứng: Chấp nhận theo đề nghị của Viện kiểm sát

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo N T B phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **N T B 01(một) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 19/10/2020).

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen có gắn sim số thuê bao 0373.727525 của N T B; 01 xuồng gỗ, 01 cây chèo gỗ, 01 cột chèo (đã qua sử dụng).

Trả lại: 01 điện thoại di động hiệu Iphone có gắn sim số thuê bao 0832.953333 của Hoàng Thị Sách; 01 điện thoại di động hiệu Iphone có gắn sim số thuê bao 0365.907419 của Đặng Thị Trang. Do không liên quan đến việc phạm tội.

Tiếp tục tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có gắn sim số thuê bao 0981.505719 của Võ Thị Huệ; 01 điện thoại di động hiệu VELLCOM, màu trắng đen, có gắn sim số 0869.947573 của Nguyễn Văn Bình; để điều tra xử lý sau.

(Vật chứng tịch thu theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh An Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

Về án phí: Buộc bị cáo N T B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo của bị cáo, của đương sự có mặt hoặc đã tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt khi tuyên án là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/5/2021). Đối với đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện An Phú (02);
- Tòa án nhân dân tỉnh (01);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (01);
- Nhà Tạm giữ (01);
- Thi hành án DS huyện (01);
- Bộ phận THAHS Tòa án (01);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (01);
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án (01);
- Lưu văn phòng (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Phong Phi